

Bản án số: 225/2018/HS-ST

Ngày: 27 - 11 - 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8, TH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Danh Cư.

2/ Bà Lê Thị Kim Liễu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân Quận T, Th phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận T, Th phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Khuê – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận T, Th phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 232/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 262/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Nghiêm Xuân Th; giới tính: Nam; sinh năm: 1973; tại: CM; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp Bà Điều, xã LVL, Th phố CM, tỉnh CM; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Đầu bếp; con ông Nghiêm Xuân A và bà Phạm Thị Ngọc B; có vợ là bà Lê Chi Bảo C, có 2 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam từ ngày 12/7/2018 đến nay. (có mặt)

- Bị hại: Anh Huỳnh Thanh H; sinh năm: 1989; nơi cư trú: Ấp Phú Nhuận, xã Tân Uận Đông, huyện CT, tỉnh Đồng Tháp. (có mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Lê Chi Bảo C; 1970; nơi cư trú: 416/1 Đường NĐC, Phường B, Quận B2, Th phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 15 phút ngày 11/5/2018, do mâu Uẩn cá nhân nên Nghiêm Xuân Th giấu 01 con dao, 01 cây kéo trong túi quần đang mặc đến quán ăn “Ốc No” số 283-284-285E Đường DBT, Phường M, Quận T, Th phố Hồ Chí Minh tìm đánh Nguyễn Hoàng T2 là nhân viên của quán. Khi đến nơi Th tìm T2 để đánh thì bị chủ quán là bà Nguyễn Thị Ngọc U can ngăn, nên Th dùng tay đẩy bà U nhưng chưa gây thương tích. Lúc này, anh Huỳnh Thanh H (nhân viên của quán) thấy vậy can ngăn, thì anh H bị Th vật ngã xuống đất rồi ngồi trên người anh H, Th dùng dao đâm nhiều nhát vào bụng và mặt anh H, anh H chống trả làm rớt con dao. Th tiếp tục lấy cây kéo trong túi quần đâm tiếp anh H gây thương tích thì được mọi người can ngăn. Th nhặt lại con dao bỏ trốn, còn cây kéo để lại hiện trường, anh H được người nhà đưa đi cấp cứu, còn bà U đến Công an Phường M, Quận T, Th phố Hồ Chí Minh trình báo vụ việc và giao nộp 01 cây kéo màu đen dài khoảng 23cm.

Đến ngày 15/5/2018 Nghiêm Xuân Th đến Công an Phường M, Quận T, Th phố Hồ Chí Minh đầu thú và thừa nhận hành vi nêu trên, con dao Th đã ném xuống sông tại khu vực cầu Kênh Xáng nên không thu hồi được.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 425/TgT.18 ngày 15/6/2018 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Th phố Hồ Chí Minh, kết luận thương tích như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Đa chấn thương phần mềm đã được điều trị, hiện:

+ Không còn dấu vết gì ở đầu, ổn định.

Không đủ cơ sở định hung khí.

+ Còn các sẹo:

* Một vết tại vùng mạn sườn trái kích thước 2,2x0,15cm.

* Bốn vết tại vùng bụng pH kích thước 1,4x0,1cm; 0,8x0,2cm; 1,7x0,7cm; 0,7x0,7cm.

* Một vết tại lòng bàn tay pH kích thước 3x0,1cm.

* Một vết tại mặt ngoài cẳng chân trái kích thước 3x(0,3-0,5)cm.

* Tình trạng ổn định.

Các thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc gây ra, không nguy hiểm đến tính mạng đương sự.

- Vết thương mặt trái gây thủng vỡ nhãn cầu trái, gãy xoang sàng trái, đã được điều trị mức bỏ nội nhãn, đặt bi gắn mắt giả, tình trạng ổn định.

Thương tích do vật sắc nhọn gây ra, có nguy hiểm đến tính mạng đương sự.

- Vết thương mặt trước 1/3 dưới cằm tay trái bên trụ, gây thủng đứt da, tổn thương thần kinh trụ, đã được điều trị khâu vết thương, hiện còn:

+ Sẹo kích thước 3,5x0,1cm tại cằm tay trái.

+ Tê mô út và ngón V tay trái, vuốt trụ bàn tay trái nhẹ, vận động bàn ngón tay ổn.

Thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn gây ra, không nguy hiểm đến tính mạng đương sự.

2. Theo thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế quy định tỉ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần:

- Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 62%.

Ngày 30/8/2018 Trung tâm pháp y Th phố Hồ Chí Minh có công văn giải thích thương tích của anh H: Không có thương tích ở mặt, chỉ có thương tích ở mắt trái gây vỡ nhãn cầu, gãy xoang sàng, đã được mức bỏ nội nhãn, đặt bi gắn mắt giả, đã được tính tỉ lệ đầy đủ thông tư 20/2014/TT-BYT quy định.

Vật chứng vụ án:

01 cây kéo bằng kim loại màu đen, dài khoảng 23 cm.

Phản bồi thường dân sự: Chị Lê Chi Bảo C là vợ của bị cáo đã bồi thường cho anh H số tiền 85.000.000 đồng. Anh H yêu cầu bồi thường thêm 50.000.000 đồng về việc anh H bị mất U nhập trong thời gian điều trị thương tích.

Tại bản cáo trạng số 230/CT-VKS ngày 07/11/2018 Viện kiểm sát nhân dân Quận T, Th phố Hồ Chí Minh truy tố Nghiêm Xuân Th về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa,

Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 50.000.000 đồng.

Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thêm số tiền 50.000.000 đồng, bị hại bãi nại cho bị cáo.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích”, xử phạt bị cáo từ 08 năm đến 10 năm tù theo điểm d khoản 4 Điều 134, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 50.000.000 đồng.

Về vật chứng vụ án: Tịch U, tiêu hủy 01 cây kéo màu đen.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận T, Th phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận T, Th phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, vào khoảng 21 giờ 15 ngày 11/5/2018, tại quán ăn “Ốc No” số 283-284-285E Đường DBT, Phường M, Quận T, Nghiêm Xuân Th mang dao và kéo tìm Nguyễn Hoàng T2 để đánh, đến nơi không gặp được T2, chị Nguyễn Thị Ngọc U là chủ quán can ngăn thì Th dùng tay đẩy chị U ra, không gây thương tích, thấy vậy anh Huỳnh Thanh H là nhân viên can ngăn thì Th đã có hành vi dùng dao, kéo gây thương tích cho anh H với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 62%.

[2.1] Xét thấy, bị cáo dùng dao, kéo để gây thương tích cho bị hại, dao và kéo là hung khí nguy hiểm nên hành vi của bị cáo là dùng hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho bị hại.

[2.2] Xét thấy, anh H và bị cáo không có mâu Uẩn gì. Anh H chỉ can ngăn không cho bị cáo đánh chị U, vậy mà bị cáo đã có hành vi ngồi trên lưng anh H, rồi dùng dao, kéo gây thương tích cho anh H. Hành vi của bị cáo có tính chất côn đồ, coi thường pháp luật.

[2.3] Như vậy, Hội đồng xét xử kết luận bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” với tình tiết là dùng hung khí nguy hiểm, có tính chất côn đồ, gây thương tích cho anh H với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 62%, tội phạm và hình phạt của bị cáo được quy định tại điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét thấy, bị cáo đã Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã động viên gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại, sau khi gây thương tích thì bị cáo đã ra đầu thú, bị hại đã bãi nại cho bị cáo nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được bồi thường 85.000.000 đồng, bị hại yêu cầu bồi thường thêm số tiền 50.000.000 đồng, là khoản U nhập bị mất do những ngày không làm việc được. Bị cáo đồng ý bồi thường số tiền này. Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); các

điều 357, 590 Bộ luật Dân sự, Hội đồng xét xử buộc bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền nêu trên ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[5] Về vật chứng vụ án: 01 cây kéo bằng kim loại màu đen, dài khoảng 23cm là công cụ phạm tội nên tịch U, tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Về án phí: Theo điểm a khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết Quy định về mức U, miễn, giảm, U, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, 2.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nghiêm Xuân Th phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm d khoản 4 Điều 134, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nghiêm Xuân Th 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/7/2018.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); các điều 357, 590 Bộ luật Dân sự; Điều 26 Luật Thi hành án dân sự.

Buộc bị cáo Nghiêm Xuân Th bồi thường cho anh Huỳnh Thanh H số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng, ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày anh Huỳnh Thanh H có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bị cáo Nghiêm Xuân Th còn pH chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa Uận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch U, tiêu hủy: 01 (một) cây kéo bằng kim loại màu đen, dài khoảng 23cm.

(Theo phiếu nhập kho vật chứng số 167/PNK ngày 31/7/2018 của Cơ quan Công an Quận T)

Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết Quy định về mức U, miễn, giảm, U, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm, nộp 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Quận T; (2)
- Chi cục THADS Quận T; (1)
- Sở Tư pháp Tp.Hồ Chí Minh; (1)
- Phòng hồ sơ NVCS (PC.53); (1)
- Cơ quan điều tra Công an Quận T (Đội ĐTTH); (1)
- Nhà tạm giữ Quận T; (1)
- Thi hành án hình sự; (3)
- Bị cáo; (1)
- Những người tham gia tố tụng khác; (2)
- Lưu VT, hồ sơ vụ án. (2) (17)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Bá Hiệp